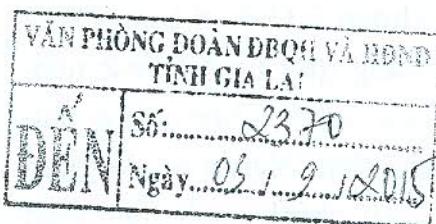


Số: 2/33 /UBQPAN13
V/v trả lời kiến nghị của cử tri.

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2015

Kính gửi:

- Ban Dân nguyện của Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố: Quảng Bình, An Giang, Quảng Trị, Vĩnh Phúc, Hải Phòng, Đà Nẵng, Bà Rịa – Vũng Tàu, Tiền Giang, Bắc Kạn, Quảng Ngãi, Lào Cai, Ninh Thuận, Gia Lai.



Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh (UBQPAN) nhận được bản tập hợp kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XIII thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh do Ủy ban phụ trách (kèm theo Công văn số 208/BDN ngày 26/6/2015 của Ban Dân nguyện). Sau khi nghiên cứu, Thường trực UBQPAN xin trả lời cụ thể như sau:

1. Về các kiến nghị liên quan đến Luật nghĩa vụ quân sự (kiến nghị từ số 1 đến số 15) – Có phụ lục kèm theo:

Trả lời:

Ủy ban Quốc phòng và An ninh là cơ quan được phân công chỉ trì thẩm tra dự án Luật nghĩa vụ quân sự (sửa đổi), dự án Luật đã được Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 8 (Tháng 10/2014), trong quá trình thẩm tra, giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội nghiên cứu tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự án luật, UBQPAN đã phối hợp với cơ quan soạn thảo (Bộ Quốc phòng) và các cơ quan hữu quan tổ chức 3 cuộc Hội thảo tại 3 Miền và Tọa đàm với học sinh, sinh viên một số trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp; nghiên cứu, tiếp thu nhiều ý kiến xác đáng của đại biểu Quốc hội, ý kiến các Đoàn đại biểu Quốc hội và ý kiến, kiến nghị của cử tri về các nội dung còn có ý kiến khác nhau đã được cân nhắc, lựa chọn phương án tối ưu và có tính khả thi cao.

Tại Kỳ họp thứ 9 vừa qua, Quốc hội đã xem xét và biểu quyết thông qua dự án Luật nghĩa vụ quân sự (sửa đổi) với tỷ lệ 100% số đại biểu có mặt biểu quyết tán thành. Theo đó, Luật quy định: thời hạn phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan, binh sĩ trong thời bình là 24 tháng; độ tuổi gọi nhập ngũ của công dân từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi; đối với công dân được đào tạo trình độ cao đẳng, đại học đã được tạm hoãn gọi nhập ngũ thì độ tuổi gọi nhập ngũ đến hết 27 tuổi.

Để góp phần bảo đảm quyền, nghĩa vụ của công dân và công bằng xã hội vừa ghi nhận, tôn vinh một số chế độ nghĩa vụ của công dân phục vụ trong lực

lượng vũ trang nhân dân, ngoài việc kế thừa hai hình thức thực hiện nghĩa vụ quân sự hiện hành (gồm phục vụ tại ngũ và phục vụ trong ngạch dự bị của Quân đội nhân dân), tại khoản 3, khoản 4 Điều 4, Luật đã bổ sung quy định các trường hợp được coi là thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ hoặc được công nhận hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ trong thời bình.

Để khắc phục những vướng mắc trong việc tổ chức riêng hội đồng nghĩa vụ quân sự và hội đồng tuyển chọn công dân phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân như ý kiến cử tri phản ánh, theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Công an nhân dân năm 2014, Luật nghĩa vụ quân sự đã bổ sung quy định thống nhất một hội đồng nghĩa vụ quân sự để thực hiện nhiệm vụ tuyển chọn công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân. Ngoài ra, để giảm bớt khó khăn về kinh tế cho công dân, Luật đã bổ sung chính sách quy định “Được tạm hoãn trả và không tính lãi suất khoản vay từ Ngân hàng chính sách xã hội mà trước khi nhập ngũ là thành viên hộ nghèo, học sinh, sinh viên theo quy định của pháp luật” (tại điểm k khoản 1 Điều 50).

Về ý kiến đề nghị nâng mức hình phạt hoặc không áp dụng hình phạt tiền đối với hành vi trốn tránh thực hiện nghĩa vụ quân sự mà thay bằng lao động công ích bằng với thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự để thể hiện tính răn đe, cũng như bảo đảm sự thiêng liêng của việc thực hiện nghĩa vụ quân sự, Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh xin trả lời như sau:

Luật nghĩa vụ quân sự (sửa đổi) không quy định cụ thể về hình phạt nhưng đã bổ sung quy định cụ thể về trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc đăng ký, quản lý nghĩa vụ quân sự và tuyển chọn công dân nhập ngũ, cũng như quy định về các hành vi bị nghiêm cấm (Điều 10) để khắc phục hiện tượng trốn tránh và vi phạm trong thực hiện nghĩa vụ quân sự. Việc xử lý các hành vi vi phạm quy định về nghĩa vụ quân sự được thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và Bộ luật hình sự. Trên thực tế, việc xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm quy định về nghĩa vụ quân sự được thực hiện theo Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ (quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu) và Thông tư số 95/2014/TT-BQP ngày 07/7/2014 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thi hành Nghị định số 120/2013/NĐ-CP. Theo đó, Nghị định số 120 đã bổ sung nhiều hành vi vi phạm, đồng thời nâng mức xử phạt vi phạm hành chính cao hơn nhiều lần so với quy định tại Nghị định số 151/2003/NĐ-CP ngày 09/12/2003 (quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng). Việc sửa đổi, bổ sung mức hình phạt đối với từng hành vi vi phạm hành chính trong thực hiện nghĩa vụ quân sự sẽ được Chính phủ nghiên cứu và quy định cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

Đối với những hành vi vi phạm phải xử lý bằng hình sự đã được quy định cụ thể từ Điều 259 đến Điều 262 Bộ luật hình sự hiện hành. Dự án Bộ luật hình sự (sửa đổi) đã được Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 9 đang được Chính phủ tổ chức xin ý kiến của nhân dân. Thường trực UBQPAN đã tổ chức tọa đàm phục vụ công tác tham gia thẩm tra, phục vụ Quốc hội xem xét thông qua dự án luật tại kỳ họp thứ 10 (Tháng 10/2015).

Về quy định nghĩa vụ lao động công ích, trước đây được thực hiện theo Pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích ngày 03/9/1999 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên, thực hiện các cam kết quốc tế về chống áp dụng lao động cưỡng bức, ngày 05/4/2006 Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 1014/2006/NQ-UBTVQH11 về việc chấm dứt hiệu lực của Pháp lệnh nghĩa vụ lao động công ích từ ngày 01/01/2007.

Về ý kiến cho rằng tiêu chuẩn xét tuyển nghĩa vụ quân sự quá cao nên đề nghị Quốc hội xem xét, điều chỉnh các quy định của Luật nghĩa vụ quân sự theo hướng quy định tiêu chuẩn xét tuyển phù hợp với điều kiện của vùng cao để con em các dân tộc có cơ hội được tham gia nghĩa vụ quân sự, đồng thời góp phần tạo nguồn cán bộ cho cơ sở, Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh xin được trả lời như sau:

Luật nghĩa vụ quân sự (sửa đổi) chỉ quy định mang tính nguyên tắc về tiêu chuẩn công dân được gọi nhập ngũ (Điều 31). Các tiêu chuẩn cụ thể được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật bao đảm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Quân đội nói chung, cũng như đối với mỗi loại hình đơn vị trong từng thời kỳ. Thực tiễn cho thấy, các quy định về tiêu chuẩn, nhất là về tiêu chuẩn học vấn đã chú ý đến điều kiện, tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, trong đó có các xã thuộc vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, các xã biên giới để công dân vừa học tập nâng cao trình độ học vấn trong thời gian phục vụ tại ngũ vừa góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở cho địa phương sau khi xuất ngũ.

Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh rất hoan nghênh và đánh giá cao sự quan tâm tham gia ý kiến đóng góp của cử tri trong quá trình xây dựng pháp luật nói chung và dự án Luật nghĩa vụ quân sự (sửa đổi) nói riêng.

2. Về kiến nghị liên quan đến Pháp lệnh Công an xã (kiến nghị số 16) – Có phụ lục kèm theo

Trả lời:

Về nội dung này, trong trả lời kiến nghị của cử tri trước đây của Ủy ban QPAN đã khẳng định:

Kiến nghị của cử tri về nội dung này là xác đáng, vai trò của lực lượng Công an xã và đã được điều chỉnh tại khoản 3 Điều 16 Luật CAND (sửa đổi),

theo đó: Công an xã là lực lượng nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, hoạt động và chế độ, chính sách đối với Công an xã do luật quy định.

Tại Khoản 2 Điều 44, Điều khoản chuyển tiếp cũng quy định: Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức hoạt động và chế độ, chính sách đối với Công an xã thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành cho đến thời điểm Luật về Công an xã được ban hành.

Theo quy định của Nghị quyết số 89/2015/QH13 về việc điều chỉnh chương trình xây dựng luật, pháp lệnh nhiệm kỳ Quốc hội Khóa XIII, năm 2015 và Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016 của Quốc hội, dự án Luật Công an xã được Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội Khóa XIV (Tháng 10/2016). Trong quá trình xây dựng, thông qua Luật Công an xã UBQPAN và Ban soạn thảo sẽ nghiên cứu báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội và Quốc hội sửa đổi, bổ sung những nội dung còn bất cập cho phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của lực lượng Công an xã.

3. Về kiến nghị số 17 – Có phụ lục kèm theo

Trả lời:

Về nội dung kiến nghị này, UBQPAN thấy rằng kiến nghị là hoàn toàn xác đáng và có phạm vi rất rộng, Ủy ban xin ghi nhận để tiếp tục nghiên cứu, triển khai trong thời gian tới.

Tuy nhiên, trong khoảng 10 năm gần đây, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình, Ủy ban QPAN đã tham mưu cho Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội cũng như chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và tiến hành 18 đợt giám sát việc thực hiện luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của UBTVQH thuộc lĩnh vực QPAN, tiến hành làm việc với hàng trăm lượt bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan, tập trung vào những nội dung như:

Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với QPAN; kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm QPAN trên các địa bàn chiến lược; quản lý, sử dụng đất QPAN; quản lý và bảo vệ biên giới quốc gia; công tác xây dựng lực lượng Biên phòng, Dân quân tự vệ, Dự bị động viên, Cảnh sát biển Việt Nam; về nghĩa vụ quân sự và công dân phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân; việc thi hành pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự ở khu vực nông thôn; về cơ cấu tổ chức thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và một số chế độ, chính sách chủ yếu đối với người hưởng lương trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và một số vấn đề nổi cộm như trật tự an toàn giao thông, công tác phòng cháy, chữa cháy, công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ...

Về cơ chế giám sát của cử tri, trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành, như Hiến pháp, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội, Luật Mật trận Tổ quốc Việt Nam... đều có các quy định cụ thể về cơ chế giám sát của nhân dân. Tuy nhiên, việc thực hiện còn nhiều hạn chế, chưa thực sự hiệu quả, Thường trực UBQPAN sẽ nghiên cứu, tham mưu đề xuất với Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội để đưa ra các kiến nghị trong việc hoàn thiện cơ chế giám sát của cử tri, nâng cao hiệu quả của hình thức giám sát này.

Trên đây là trả lời ý kiến kiến nghị của cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XIII thuộc lĩnh vực QPAN. Thường trực UBQPAN xin trân trọng thông báo tới Ban Dân nguyện, Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố nêu trên để tổng hợp và trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ nhiệm UBQPAN (để b/c);
- Lưu HC, QPAN;
- Số E-pas: 57735

**TM. ỦY BAN QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Trần Định Nhã